VẬN DỤNG QUAN ĐIỂM HỒ CHÍ MINH VỀ PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC TRONG ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

THẠCH THỊ MAI HƯƠNG *

Tóm tắt: *Chủ tịch Hồ Chí Minh là người đã đặt nền móng và xây dựng nền giáo dục dân chủ mới cho nước ta. Vận dụng tư tưởng và quan điểm của Người vào việc đổi mới giáo dục hiện nay là một yêu cầu cấp thiết đối với nền giáo dục ở nước ta, góp phần xây dựng một nền giáo dục Việt Nam hiện đại, tạo nguồn lực để phát triển đất nước, đưa đất nước tự tin bước vào nền kinh tế tri thức và hội nhập quốc tế.*

Từ khóa: *Phương pháp giáo dục, Hồ Chí Minh, phương pháp dạy học*

1. Quan điểm Hồ Chí Minh về phương pháp giáo dục

Thứ nhất, phương pháp học đi đôi với hành, lời nói đi đôi với việc làm, lý luận gắn liền với thực tiễn

Thống nhất giữa lý luận và thực tiễn là một trong những nguyên tắc cơ bản nhất quán trong tư tưởng Hồ Chí Minh, đây được coi là nguyên tắc cơ bản cho việc xây dựng các phương pháp về giáo dục. Lý luận và thực tiễn có mối quan hệ biện chứng và thống nhất: "Thực tiễn không có lý luận hướng dẫn thì thành thực tiễn mù quáng. Lý luận mà không liên hệ với thực tiễn là lý luận suông"[1]. Trong học tập, Người nhấn mạnh học phải suy nghĩ, học phải liên hệ với thực tế, phải có thí nghiệm và thực hành. Học với hành phải kết hợp với nhau, phải "kết hợp chặt chẽ lý luận với thực hành, giáo dục với lao động". Người chỉ rõ: "Học để hành: Học với hành phải đi đôi. Học mà không hành thì học vô ích. Hành mà không học thì hành không trôi chảy"[2]. Phương pháp giáo dục này góp phần quan trọng trong bối cảnh chuyển từ nền giáo dục thực dân phong kiến sang nền giáo dục mới xã hội chủ nghĩa.

Cùng với đó, phương pháp giáo dục còn là học phải gắn liền với sản xuất bởi nền giáo dục xã hội chủ nghĩa nhằm tạo ra những người giỏi về văn hóa, khoa học, trình độ chuyên môn, tay nghề. Sự kết hợp giữa giáo dục và lao động sản xuất sẽ trang bị cho người học nắm vững những kiến thức cơ bản và đào tạo cho người học những đức tính cần cù, siêng năng, trở thành công dân tốt, hăng hái tham gia xây dựng đất nước. Theo Hồ Chí Minh, chỉ có thực hành mới là thước đo đúng nhất cho sự hiểu biết của con người về thế giới, thực hành có vai trò quan trọng cao hơn lý luận vì thực hành có tính chất phổ biến, tính thực tế cụ thể hơn, chỉ có thực hành mới là tiêu chuẩn của sự thật. Bởi vậy trong quá trình dạy học cần phải kết hợp học đi đôi với hành để người học có thể nhận thức, phát hiện và khám phá ra những cái mới: "Học thì phải ôn cái cũ và biết thêm cái mới. Nếu không ôn lại thì những cái đã học được, sẽ quên mất"[3]. Phương pháp học kết hợp với hành, lý

* *Thạc sĩ, Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì.*

1 - Hồ Chí Minh: Toàn tập, Tập 11, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.95.

2 - Hồ Chí Minh: Toàn tập, Tập 6, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.361.

3 - Hồ Chí Minh: Toàn tập, Tập 8, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.268.

luận gắn liền với thực tiễn, giáo dục kết hợp với lao động sản xuất của Hồ Chí Minh hoàn toàn thống nhất với quan điểm về lý luận và thực tiễn.

Thứ hai, phương pháp giáo dục kết hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội

Gia đình, nhà trường, xã hội đều là những nhân tố rất quan trọng quyết định đến hình thành bản chất, nhân cách của mỗi con người, bởi vậy, giáo dục cần có sự kết hợp giữa ba nhân tố trên. Tại Hội nghị cán bộ Đảng ngành giáo dục (6-1957), Hồ Chí Minh nhấn mạnh: "giáo dục trong nhà trường, chỉ là một phần, còn cần có sự giáo dục ngoài xã hội và trong gia đình để giúp cho việc giáo dục trong nhà trường được tốt hơn. Giáo dục trong nhà trường dù tốt mấy nhưng thiếu giáo dục trong gia đình và ngoài xã hội thì kết quả cũng không hoàn toàn"[4].

Người cũng nhiều lần nhắc đến phương pháp giáo dục này bởi theo Người, giáo dục, đào tạo là "công việc chung của gia đình, nhà trường và xã hội". Người chỉ rõ, để có sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội cần phát huy dân chủ, xây dựng mối quan hệ đoàn kết giữa thầy với thầy, giữa thầy với trò, giữa học trò với nhau, giữa nhà trường với nhân dân. Để gắn kết các yếu tố nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục cần chú trọng các phong trào thi đua. Người dành sự quan tâm chỉ đạo cụ thể, sát sao các phong trào thi đua, như phong trào "Người tốt, việc tốt" trong toàn quốc, phong trào "Dạy tốt - học tốt" trong nhà trường... nhằm tạo nên môi trường xã hội rộng lớn và thuận lợi cho công tác giáo dục.

Với phương pháp giáo dục này, Hồ Chí Minh đặc biệt lưu ý đến việc làm gương của mọi người, làm gương là cách thức giáo dục mang lại hiệu quả cao bởi sự thiết thực, sinh động và cụ thể, qua đó, những việc làm của người làm gương cũng trở thành nội dung giáo dục để họ tự giáo dục cho mình và giáo dục cho người khác. Đặc biệt là đối với đội ngũ giáo viên: "Ngoài tri thức phải có đạo đức cách mạng. Thầy giáo phải làm kiểu mẫu cho các cháu. Làm được như thế là làm tròn nhiệm vụ"[5].

Thứ ba, phương pháp đối thoại, tranh luận trong quá trình dạy và học

Hồ Chí Minh cho rằng, trong quá trình dạy và học, nhà giáo phải học hỏi, biết lắng nghe ý kiến người khác để làm giàu tri thức cho mình, trên cơ sở có sự gợi mở của người dạy và những thắc mắc của người học. Phương pháp đối thoại có vai trò quan trọng trong quá trình dạy và học, được thực hiện thông qua các buổi thảo luận, hội họp. Bởi "Trong lúc thảo luận, mọi người được hoàn toàn tự do phát biểu ý kiến, dù đúng hoặc không đúng cũng vậy"[6]. Đó là quan điểm dân chủ, thẳng thắn, không nhồi sọ, đúc khuôn để đến với tự do tư tưởng trong nhận thức. Cho nên trong trường học cần có dân chủ để thầy và trò cùng nhau thảo luận, ai có ý kiến gì đều thật thà phát biểu. Hồ Chí Minh cũng lưu ý trong quá trình thảo luận mọi người phải biết dùng từ sao cho giản dị, dễ hiểu và dễ nhớ: "phải biết cách nói. Nói thì phải giản đơn, rõ ràng, thiết thực. Phải có đầu, có đuôi, sao cho ai cũng hiểu được, nhớ được"[7].

Với quan điểm như vậy, thì viết cũng phải có phương pháp: viết là để "giáo dục, cổ động; nếu người xem mà không nhớ được, không hiểu được, là viết không đúng, nhằm không đúng mục đích. Mà muốn cho người xem hiểu được, nhớ được, làm được, thì phải viết cho đúng trình độ của người xem, viết rõ ràng, gọn gàng, chớ dùng chữ nhiều"[8].

Thứ tư, phương pháp giáo dục tùy theo đối tượng, lấy người học làm trung tâm trong quá trình dạy và học

---

4 - Hồ Chí Minh: Toàn tập, Tập 10, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.591.

5 - Hồ Chí Minh: Toàn tập, Tập 10, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.345.

6 - Hồ Chí Minh: Toàn tập, Tập 5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.272.

7 - Hồ Chí Minh: Toàn tập, Tập 5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.191.

8 - Hồ Chí Minh: Toàn tập, Tập 8, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.207.

Với phương pháp này, Hồ Chí Minh yêu cầu việc dạy và học phải dựa trên năng lực, điều kiện và trình độ của người học, đó là cơ sở để phát huy năng lực sáng tạo của mọi người và nâng cao hiệu quả, chất lượng giáo dục. Giáo dục cần phải căn cứ vào đối tượng, điều kiện, hoàn cảnh của người học mà truyền đạt nội dung, bổ sung cách thức giáo dục cho phù hợp. Người nhấn mạnh: "Bất cứ việc to việc nhỏ, chúng ta phải xét rõ và làm cho hợp trình độ văn hoá, thói quen sinh hoạt, trình độ giác ngộ, kinh nghiệm tranh đấu, lòng ham, ý muốn, tình hình thiết thực của quần chúng"[9].

Lấy người học làm trung tâm trong quá trình dạy học được Hồ Chí Minh cụ thể hóa với từng cấp học như: "Đại học thì cần kết hợp lý luận khoa học với thực hành, ra sức học tập lý luận và khoa học tiên tiến của các nước bạn, kết hợp với thực tiễn của nước ta, để thiết thực giúp ích cho công cuộc xây dựng nước nhà. Trung học thì cần đảm bảo cho học trò những tri thức phổ thông chắc chắn, thiết thực, thích hợp với nhu cầu và tiền đồ xây dựng nước nhà... Tiểu học thì cần giáo dục các cháu thiếu nhi: Yêu Tổ quốc, yêu nhân dân, yêu lao động, yêu khoa học, trọng của công. Cách dạy phải nhẹ nhàng và vui vẻ, chớ gò ép... Phải đặc biệt chú ý giữ gìn sức khoẻ của các cháu"[10].

Phương pháp giáo dục phải linh hoạt, mềm dẻo phù hợp với từng đối tượng, hoàn cảnh cụ thể. Như đối với những gia đình nghèo, Hồ Chí Minh chỉ rõ: "trẻ em phải ở nhà giúp việc không đi học", thì phải "tìm cách giải quyết: vừa học vừa làm. Khuyên các trẻ em họp thành tiểu tổ, như tổ chăn trâu, tổ cắt cỏ, tổ đan nón, v.v.."[11]. Có vậy thì mới khơi dậy được hết khả năng của thầy và tiềm năng của người học.

Phương pháp lấy người học làm trung tâm của giáo dục còn phải chú ý đến tâm lý của người học, coi đó là phương pháp khơi dậy mọi tiềm năng, trí tuệ của con người. Vì thế giáo dục phải biết phát huy tính chủ động, sáng tạo thông qua việc học kết hợp với vui chơi. Trong phương pháp giáo dục này, Hồ Chí Minh rất quan tâm đến công tác thi đua dạy và học. Thi đua là một trong những nhân tố quan trọng góp phần kháng chiến, "kiến quốc thành công, hoàn thành nền dân chủ mới, tiến lên chủ nghĩa xã hội". Bởi vậy, các cấp, các ngành, các đoàn thể của hệ thống giáo dục phải quan tâm đến việc "thầy thi đua dạy, trò thi đua học", "lớp này thi đua với lớp khác, trường này thi đua với trường khác, trong việc học và hành, làm cho nền giáo dục của ta phát triển và tốt đẹp"[12].

Thứ năm, phương pháp tự học và tự giáo dục

Tự học và tự giáo dục là những vấn đề quan trọng trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục. Cuộc đời hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương sáng về tự học và tự giáo dục. Ngay từ những ngày đầu tiên đi tìm đường cứu nước, Hồ Chí Minh đã đặt ra mục tiêu và ý chí quyết tâm tự học. Chính nhờ tự học mà Người đã có cơ hội tiếp cận được những giá trị của các nền văn hóa tiến bộ trên thế giới. Tự giáo dục hay tự học chính là sự nỗ lực của bản thân người học để nâng cao trình độ nhằm đáp ứng yêu cầu của cuộc sống đặt ra. Để lĩnh hội tri thức, người học không chỉ dừng lại ở những kiến thức do người thầy truyền thụ, mà một phần lớn kiến thức người học thâu tóm được là từ sự nỗ lực nghiên cứu, tìm hiểu của bản thân. Hồ Chí Minh yêu cầu người học "phải biết tự động học tập", "lấy tự học làm cốt, do thảo luận và chỉ đạo thêm vào". Năm 1961, Người tâm sự: "Tôi năm nay 71 tuổi, ngày nào cũng phải học. Việc lớn, việc nhỏ, tôi phải tham gia. Công việc cứ tiến mãi. Không học thì không theo kịp, công việc nó sẽ gạt mình

9 - Hồ Chí Minh: Toàn tập, Tập 5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.288.
10 - Hồ Chí Minh: Toàn tập, Tập 10, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.186.
11 - Hồ Chí Minh: Toàn tập, Tập 5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.280.
12 - Hồ Chí Minh: Toàn tập, Tập 9, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.179.

lại phía sau"[13]. Bằng kinh nghiệm thực tiễn của bản thân, Hồ Chí Minh đã rút ra kết luận về phương pháp học tập: là phải "Lấy tự học làm cốt. Do thảo luận và chỉ đạo giúp vào"[14]. Tự học phải thâm nhập vào tất cả các phương pháp và hình thức tổ chức học tập khác thành một hệ thống nhất quán. "Lấy tự học làm cốt" là tự học phải trở thành mục tiêu định hướng toàn bộ quá trình dạy học, phải biến quá trình dạy học thành quá trình tự học.

Bên cạnh đó, Hồ Chí Minh không tuyệt đối hóa tự học mà đặt nó trong mối quan hệ với thảo luận và chỉ đạo. Tự học là hoạt động tự lực của người học, thảo luận là hoạt động tranh luận cọ sát các vấn đề học tập của từng cá nhân trong tập thể lớp học, chỉ đạo là hoạt động tổ chức, điều khiển, định hướng của giáo viên. Trong mối quan hệ biện chứng giữa hoạt động của người học với hoạt động của tập thể lớp và hoạt động của người dạy thì hoạt động của người học giữ vai trò quan trọng nhất. Người học phải tự mình tổ chức, tự mình điều khiển các hoạt động học tập, tự mình xử lý các khâu, các bước trong quá trình dạy học có mục đích, có kế hoạch, có người tổ chức, điều khiển.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục nói chung và phương pháp giáo dục nói riêng đã định hướng Đảng và nhân dân ta xóa bỏ nền giáo dục cũ, xây dựng thành công nền giáo dục mới xã hội chủ nghĩa phù hợp với hoàn cảnh thực tiễn của đất nước ta.

2. Vận dụng quan điểm của Hồ Chí Minh về phương pháp giáo dục trong đổi mới phương pháp dạy học ở Việt Nam hiện nay

Một là, đổi mới việc thiết kế và chuẩn bị bài dạy học

Đổi mới phương pháp dạy học cần bắt đầu từ đổi mới việc thiết kế và chuẩn bị bài dạy học. Trong việc thiết kế bài dạy học (soạn giáo án), cần xác định các mục tiêu dạy học về kiến thức, kỹ năng một cách rõ ràng, có thể đạt được và có thể kiểm tra, đánh giá được.

Trong việc xác định nội dung dạy học, không chỉ chú ý đến các kiến thức kỹ năng chuyên môn mà cần chú ý những nội dung có thể phát triển các năng lực chung khác như năng lực phương pháp, năng lực xã hội, năng lực cá thể. Việc xác định phương pháp dạy học cần được lập luận trên cơ sở mối quan hệ giữa các yếu tố của quá trình dạy học, đặc biệt là mối quan hệ mục đích - nội dung – phương pháp dạy học . Trong việc thiết kế phương pháp dạy học cần bắt đầu từ bình diện vĩ mô: xác định các quan điểm, hình thức tổ chức dạy học phù hợp với từng cấp học, bậc học, với những đối tượng giảng dạy khác nhau.

Mỗi giáo viên cần làm tốt khâu thiết kế và chuẩn bị bài dạy học theo hướng gắn kết giữa học với hành, lý luận gắn liền với thực tiễn, lời nói đi đôi với việc làm có như vậy mới giúp cho người học hiểu thấu bài học, liên hệ và vận dụng được nội dung bài học trong thực tiễn qua đó khắc sâu nội dung học tập. Đồng thời, trong quá trình thiết kế và chuẩn bị bài học người giáo viên cần chú ý chuẩn bị và sử dụng các phương tiện, kỹ thuật dạy học hiện đại cũng như các phương tiện dạy học trực quan để giúp người học có thể hiểu bài học một cách nhanh chóng, hấp dẫn người học vào bài giảng của mình.

Hai là, cải tiến các phương pháp dạy học truyền thống, sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học trong đó chú trọng sử dụng các phương pháp dạy học tích cực

Mỗi phương pháp dạy học đều có ưu điểm và hạn chế riêng, không có phương pháp nào là vạn năng. Các phương pháp dạy học truyền thống như thuyết trình, đàm thoại... luôn là những phương pháp quan trọng trong dạy học. Đổi mới phương pháp dạy học cần bắt đầu bằng việc cải tiến để nâng cao hiệu quả và hạn chế nhược điểm của chúng. Để nâng cao hiệu quả của các phương pháp dạy học này, người giáo viên cần nắm vững những yêu cầu và sử dụng thành thạo

13 - Hồ Chí Minh: Toàn tập, Tập 13, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.273.
14 - Hồ Chí Minh: Toàn tập, Tập 5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.312.

các kỹ thuật của chúng trong việc chuẩn bị cũng như tiến hành bài lên lớp.

Tùy thuộc vào các hình thức tổ chức dạy học khác nhau mà người dạy lựa chọn các phương pháp dạy học cho phù hợp với đặc điểm người học, điều kiện dạy học. Trong quá trình dạy học, người giáo viên cần chủ động khơi gợi, khuyến khích người học tăng cường đối thoại, tranh luận với bạn học và giáo viên qua đó giải quyết được những điều bản thân mình còn đang thắc mắc, chưa hiểu rõ để hiểu đúng, sâu, rộng về những kiến thức được học.

Phương pháp dạy học có mối quan hệ biện chứng với nội dung dạy học. Vì vậy bên cạnh những phương pháp chung có thể sử dụng cho nhiều bộ môn khác nhau thì việc sử dụng các phương pháp dạy học đặc thù có vai trò quan trọng trong dạy học bộ môn. Các phương pháp dạy học đặc thù bộ môn được xây dựng trên cơ sở lý luận dạy học bộ môn.

Ba là, đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát triển năng lực của học sinh

Đổi mới phương pháp dạy học đang thực hiện bước chuyển từ chương trình giáo dục tiếp cận nội dung sang tiếp cận năng lực của người học, nghĩa là từ chỗ quan tâm đến việc học sinh học được cái gì đến chỗ quan tâm học sinh vận dụng được cái gì qua việc học. Để đảm bảo được điều đó, phải thực hiện chuyển từ phương pháp dạy học theo lối "truyền thụ một chiều" sang dạy cách học, cách vận dụng kiến thức, rèn luyện kỹ năng, hình thành năng lực và phẩm chất. Tăng cường việc học tập trong nhóm, đổi mới quan hệ giáo viên - học sinh theo hướng cộng tác có ý nghĩa quan trọng nhằm phát triển năng lực xã hội. Bên cạnh việc học tập những tri thức và kỹ năng riêng lẻ của các môn học chuyên môn cần bổ sung các chủ đề học tập tích hợp liên môn nhằm phát triển năng lực giải quyết các vấn đề phức hợp.

Phải phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động của người học, hình thành và phát triển năng lực tự học (sử dụng sách giáo khoa, nghe, ghi chép, tìm kiếm thông tin...), trên cơ sở đó trau dồi các phẩm chất linh hoạt, độc lập, sáng tạo của tư duy. Có thể chọn lựa một cách linh hoạt các phương pháp chung và phương pháp đặc thù của môn học để thực hiện. Tuy nhiên dù sử dụng bất kỳ phương pháp nào cũng phải đảm bảo được nguyên tắc "Học sinh tự mình hoàn thành nhiệm vụ nhận thức với sự tổ chức, hướng dẫn của giáo viên". Bên cạnh các phương pháp dạy học truyền thống, giáo viên cần tích cực sử dụng linh hoạt các biện pháp dạy học tích cực như: Dạy học giải quyết vấn đề, dạy học theo tình huống, dạy học định hướng hành động...

Bốn là, phối kết hợp chặt chẽ giữa các lực lượng giáo dục gia đình, nhà trường và xã hội trong quá trình dạy học

Cùng với việc tổ chức cho người học thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn việc học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường; đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học; tăng cường mô hình học tập gắn với thực tiễn, xây dựng và sử dụng tủ sách lớp học, phát triển văn hóa đọc gắn với hoạt động của các câu lạc bộ khoa học trong nhà trường; tăng cường hoạt động giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập, rèn luyện kĩ năng sống, nâng cao hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới... Giáo viên tổ chức, hướng dẫn hoạt động, tạo môi trường học tập thân thiện và những tình huống có vấn đề nhằm khuyến khích người học tích cực tham gia các hoạt động học tập, tự khẳng định năng lực và nguyện vọng của bản thân, rèn luyện thói quen và khả năng tự học, phát huy tiềm năng và vận dụng hiệu quả những kiến thức, kĩ năng đã tích luỹ được để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế

Năm là, đổi mới phương pháp dạy học theo hướng lấy người học làm trung tâm, khuyến khích người học tự học và tự đánh giá quá trình học tập, rèn luyện của bản thân

Quan điểm dạy học lấy người học làm trung tâm không còn là vấn đề mới mẻ đối với chúng ta.

Tuy nhiên, trong quá trình dạy học quan điểm dạy học này vẫn chưa được thực hiện một cách triệt để. Do đó, trong thời gian tới cần phải chú trọng: Tổ chức cho học sinh hoạt động độc lập hoặc theo nhóm thông qua đó học sinh vừa tự lực nắm các tri thức, kĩ năng mới, đồng thời được rèn luyện về phương pháp tự học, được tập dượt phương pháp nghiên cứu. Giáo viên quan tâm vận dụng vốn hiểu biết và kinh nghiệm của từng cá nhân và của tập thể để xây dựng bài học. Giáo án được thiết kế linh hoạt. Những dự kiến của giáo viên tập trung chủ yếu vào các hoạt động của học sinh và cách tổ chức các hoạt động đó, cùng với khả năng diễn biến các hoạt động của học sinh; có dự kiến phân hóa theo trình độ và năng lực của học sinh , tạo điều kiện thuận lợi cho sự bộc lộ và phát triển tiềm năng của mỗi học sinh.

Trong dạy học lấy người học làm trung tâm, người giáo viên cần giúp cho người học có khả năng tự đánh giá kết quả học tập, rèn luyện; tự giác chịu trách nhiệm về kết quả học tập của mình. Được tham gia tự đánh giá và tự đánh giá lẫn nhau về mức độ đạt các mục tiêu của từng phần trong chương trình học tập, chú trọng bổ khuyết những mặt chưa đạt được so với mục tiêu trước khi bước vào một phần mới của chương trình sẽ giúp cho người học phát triển kĩ năng tự đánh giá, không thể chỉ dừng lại ở yêu cầu tái hiện kiến thức, lặp lại kĩ năng đã học mà phải khuyến khích óc sáng tạo, phát hiện sự chuyển biến thái độ và xu hướng hành vi của người học trước những vấn đề của đời sống cộng đồng, rèn luyện khả năng phát hiện và giải quyết những vấn đề trong tình huống thực tế.⊠

MỘT SỐ KHUYNH HƯỚNG, TRÀO LƯU *(tiếp trang 52)*

Năm 2011, Hipser nghiên cứu các giá trị Phật giáo nguyên thủy đến hoạt động kinh doanh của một số công ty ở Campuchia, Lào và Thái Lan, đã rút ra nhận định những nhà quản lý và các chủ doanh nghiệp theo Phật giáo nguyên thủy phải đối mặt giữa đời sống thế tục và tôn giáo, về bổn phận tôn giáo hay lợi ích kinh tế lợi nhuận. Năm 2012, Hess nghiên cứu ở Mỹ, cho thấy có mối quan hệ tích cực giữa tính tôn giáo và chỉ số tín dụng, và mối quan hệ tiêu cực giữa tính tôn giáo và nợ thẻ tín dụng, nhà bị tịch thu và phá sản. Người có lòng mộ đạo, đức tin cao thường sợ rủi ro, giữ chữ tín nên họ có điểm số tín dụng cao, ít nợ thẻ tín dụng, ít bị tịch thu nhà và phá sản[32].

Ngoài ra, một số nhà nghiên cứu trên thế giới áp dụng lý thuyết vào nghiên cứu kinh tế học tôn giáo, như *lý thuyết vốn xã hội* dựa trên trường phái xung đột như Pierre Bourdieu (1930-2002), hay trường phái chức năng của James Coleman, Cohen, Prusa, Fukuyama; *lý thuyết trao đổi* của Rodney Stark và William Sims Bainbridge. Một số học giả người Mỹ lại dựa vào lý thuyết *lựa chọn hợp lý* nghiên cứu về *thị trường tôn giáo*, như Lannaccone, Finke và Stark. Bên cạnh đó còn có một số công trình nghiên cứu về thị trường sản xuất, kinh doanh dịch vụ tôn giáo. Ở nước ta gần đây việc nghiên cứu về quan hệ giữa tôn giáo và kinh tế cũng đang quan tâm hơn, nhưng còn hạn chế.

Tóm lại, có nhiều khuynh hướng, trào lưu nghiên cứu, hướng tiếp cận khác nhau về mối quan hệ giữa tôn giáo và kinh tế. Từ hướng nghiên cứu tiếp cận mácxít nhấn mạnh đến sự tác động kinh tế đối với tôn giáo, đến nghiên cứu của Max Weber theo chiều tác động ngược lại tác động của tôn giáo đến kinh tế và ngày nay, việc nghiên cứu vai trò, tác động của tôn giáo đến sự tăng trưởng kinh tế được coi trọng hơn. Mỗi cách tiếp cận đều có mặt tích cực và hạn chế nhất định, song có thể thấy một chuyên ngành nghiên cứu *kinh tế học tôn giáo* đang hiện lộ khá rõ.⊠

32 - Xem Hoàng Thu Hương: Tiếp cận xã hội học về mối quan hệ giữa tôn giáo và tinh thần kinh doanh, Xã hội học, số 2/2013